TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **330**/2021/QĐST-HNGĐ

T, ngày 28 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 04/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Huỳnh Thúy M, sinh năm 2001; địa chỉ: 174/10 T, Phường 8, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 2000; địa chỉ: 302 P, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội**.**

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Huỳnh Thúy M và anh Nguyễn Văn Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Huỳnh Thúy M và anh Nguyễn Văn Q thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 81 ngày 02/11/2020 do Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện S, tỉnh Kon Tum cấp cho chị M và anh Q không còn giá trị pháp lý kể từ ngày Q định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự của Tòa án có hiệu lực pháp lực.

Về con chung: Hai bên khai nhận vợ chồng có một con chung là Nguyễn Huỳnh Bảo N, sinh ngày 14/9/2020. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao con chung cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng cho anh Q do chị M không yêu cầu.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu tòa án giải Q.

+ Anh Q có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ), Tòa án có thể Q định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về quan hệ tài sản:

- Về tài sản chung: Hai bên khai nhận vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải Q.

- Về nợ chung: Hai bên khai nhận vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải Q.

Về án phí:

- Án phí hôn nhân sơ thẩm: 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng do Chị Huỳnh Thúy M tự nguyện chịu, được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà chị M đã nộp theo Biên lai thu số 0071580 ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho chị M số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai trên.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Q định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Q định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người

phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. T;
- Chi cục THADS Q. T;
- UBND thị trấn S, huyện S, tỉnh Kon Tum;
- Lưu hồ sơ vụ án (Oanh).

THẨM PHÁN

Trần Văn Chinh